TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2022/QĐST- KDTM	*Đông Hà, ngày 30 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 10/2022/TLST- KDTM ngày 15 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH N;

Trụ sở đóng tại: Số 270 Quộc lộ X, Phường Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân T- Chức vụ: Giám đốc.

Bị đơn: Ông Lê Văn H; địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Lê Văn H có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty TNHH N số tiền **45.220.000** đồng (*Bốn mươi lăm triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng)* theo Hợp đồng mua bán sản phẩm số 901/NK2020 ngày 01/01/2020 và Biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ từ ngày 01/01/2021 đến ngày 26/8/2021.

2.2. Về án phí:

- Ông Lê Văn H thỏa thuận chịu 1.500.000 án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch.

- Trả lại cho Công ty TNHH N toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp **1.500.000** đồng, theo Biên lai thu số CC/2021/0000342 ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

** Về nghĩa vụ chậm thi hành án:* Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền phải thi

hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm lãi suất tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND TP Đông Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Quỳnh Châu